TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 22-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Thúy Liễu.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Huỳnh Hải Đăng.**

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thành Danh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Quốc D**, sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị L; có vợ là Phan Thị L1, sinh năm 1987 và 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 17/11/2015 bị Toà án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh xử phạt 20.000.000 đồng về tội "Buôn bán hàng cấm", ngày 05/5/2016 đã nộp xong tiền phạt và án phí (đã xoá án tích); bị cáo bị tạm giữ ngày 03/6/2019, chuyển sang tạm giam từ ngày 09/6/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Thanh H** – Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Thanh H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/5/2019, có người tên C đến nhà của Nguyễn Quốc D ở ấp X, xã Y, huyện D, tỉnh Tây Ninh để thuê D vận chuyển thuốc lá điếu ngoại nhập lậu cho người tên T (hiện C và T không xác định được họ tên và địa chỉ) từ khu vực ngã tư M thuộc ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh đem đến Thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ với giá tiền mỗi chuyến là 2.500.000 đồng thì D đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 02/6/2019, D điều khiển xe mô tô đến nhà chị ruột là Nguyễn Hồng C, sinh năm 1972, ngụ ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh lấy xe ô tô hiệu Toyota biển số 70A-138.18 của D gửi tại nhà của chị C, lái xe đến khu vực ngã tư M nhận 5.990 bao thuốc lá điếu hiệu Jet và 2.400 bao thuốc lá điếu hiệu Hero, chất lên xe để vận chuyển đến Thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ. Khi đi đến khu vực đường 786 thuộc ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an tỉnh Tây Ninh chốt chặn. Lúc này, D tăng ga bỏ chạy thì bị lực lượng công an truy đuổi. Đến 23 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến khu vực Quốc lộ 22B thuộc ấp T, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh thì D bị bắt quả tang cùng với vật chứng thu giữ được là 5.990 bao thuốc lá điếu hiệu Jet; 2.400 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 7635625 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0150333 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18.

Về kê biên tài sản: Cơ quan cảnh sát điều tra đã kê biên thửa đất số 1283, tờ bản đồ số 18, diện tích 855,7m^2, tọa lạc tại ấp X, xã Y, huyện D, tỉnh Tây Ninh của Nguyễn Quốc D theo Lệnh kê biên tài sản số 19/L ngày 09/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành.

Đối với người tên C và T thuê D vận chuyển hàng cấm, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 63/CT-VKSHT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội "Vận chuyển hàng cấm", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 5.990 bao thuốc lá điếu hiệu Jet và 2.400 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 7635625 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0150333 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo D trình bày: Bị cáo D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội nên bị cáo bị truy tố về tội "Vận chuyển hàng cấm" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đề xuất là thỏa đáng nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề sau: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D là lao động nghèo, thu nhập không ổn định, trình độ thấp, có cha mẹ già con nhỏ, mỗi chuyến vận chuyển hàng cấm trừ đi chi phí thì thù lao không cao nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bị cáo mới phạm tội và bị cáo chưa thu lợi bất chính chuyến nào. Khi bị bắt, bị cáo không có chống đối và hành vi của bị cáo không có tính chất nguy hiểm như một số hành vi phạm tội khác. Từ những tình tiết nêu trên cho thấy bị cáo D có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo D được hưởng mức án thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Trong thời gian tạm giữ, tạm giam, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do dó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Ngày 02/6/2019, bị cáo D có hành vi sử dụng xe ô tô nhãn hiệu Toyota, biển số 70A-138.18 vận chuyển hàng cấm là 8.390 bao thuốc lá điếu nhập lậu các loại thì bị bắt quả tang tại khu vực đường Quốc lộ 22B thuộc ấp T, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Danh về tội "Vận chuyển hàng cấm" với tình tiết định khung là *"Thuốc lá điếu nhập lậu 4.500 bao trở lên"* theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa kinh doanh có điều kiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành

vi vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo theo đề nghị của Viện Kiểm sát và người bào chữa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo D vận chuyển hàng cấm nhằm mục đích thu lợi bất chính và hiện tại bị cáo có tài sản nên ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung vào ngân sách nhà nước để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 5.990 bao thuốc lá điếu hiệu Jet và 2.400 bao thuốc lá điếu hiệu Hero là vật cấm lưu hành; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18 do bị cáo D sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 7635625 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0150333 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota biển số 70A-138.18 nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/6/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 5990 (Năm ngàn chín trăm chín mươi) bao thuốc lá điếu hiệu JET và 2400 (Hai ngàn bốn trăm) bao thuốc lá điếu hiệu HERO; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu sơn trắng, gắn biển số 70A-138.18, số khung: ZZE122-7501858, số máy: 1ZZ-1110148 (đã qua sử dụng), tình trạng xe: bị bể lốp sau

bên phải và bị hỏng cản trước, cản sau; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới số KC 7635625 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu sơn trắng, gắn biển số 70A-138.18, số khung: ZZE122-7501858, số máy: 1ZZ-1110148 (bản gốc); 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm số 0150333 của xe ô tô nhãn hiệu Toyota màu sơn trắng, gắn biển số 70A-138.18, số khung: ZZE122-7501858, số máy: 1ZZ-1110148 (bản gốc).

3. Lệnh kê biên tài sản số 19/L ngày 09/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Thành đối với thửa đất số 1283, tờ bản đồ số 18, diện tích 855,7m^2, tọa lạc tại ấp X, xã Y, huyện D, tỉnh Tây Ninh do Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 680498 ngày 14/11/2013 cho Nguyễn Quốc D vẫn còn hiệu lực cho đến khi bị cáo D thi hành xong các khoản phải thi hành án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hồng Thúy Liễu